SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN DƯƠNG; 05/02/2026; 9:36:18 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1304/QĐ-UBND	*An Dương, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao kế hoạch đầu tư công phường năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố về việc giao kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường An Dương về Kế hoạch đầu tư công phường An Dương năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 87/TTr-KTHTĐT ngày 31 tháng 12 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công phường An Dương năm 2026 là: 63.873,708 triệu đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi ba tỷ tám trăm bẩy mươi ba triệu bẩy trăm linh tám nghìn đồng)* theo Biểu chi tiết gửi kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Thông báo chi tiết kế hoạch vốn cho từng dự án để triển khai thực hiện kế hoạch vốn được giao.

b) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị khẩn trương hoàn thành việc lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân phường phê duyệt các dự án đầu tư đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, làm cơ sở để đề xuất phân bổ hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

c) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công theo quy định.

2. Kho bạc Nhà nước Khu vực III:

a) Chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư và các cơ quan liên quan kiểm soát quá trình giải ngân vốn đầu tư công theo quy định. Đẩy mạnh thu hồi tạm ứng vốn đầu tư công quá hạn của từng dự án và báo cáo cấp có thẩm quyền kiên quyết xử lý các chủ đầu tư còn số dư tạm ứng quá hạn lớn, không tích cực thu hồi tạm ứng vốn đầu tư công.

b) Thực hiện công tác báo cáo số liệu thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn theo quy định hiện hành. Trước ngày 23 hàng tháng báo cáo tình hình giải ngân đến ngày 20 hàng tháng và báo cáo đột xuất theo đề nghị, bao gồm số liệu giải ngân chi tiết của từng chương trình, dự án, chủ đầu tư, gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Chủ đầu tư các dự án được giao kế hoạch vốn năm 2026:

a) Tập trung rà soát và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án trong tất cả các khâu từ lựa chọn nhà thầu, khảo sát thiết kế, lập dự toán cho đến thi công, nghiệm thu khối lượng hoàn thành.

b) Khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành để giải ngân kế hoạch vốn được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực III, Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực An Dương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND thành phố (để b/c)
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Kho bạc NN khu vực III;
- Lưu: VT, KTHTĐT (N.T.V.Hải).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG AN DƯƠNG T.P HẢI PHÒNG

Bùi Tiến Phong

Phụ lục I:

PHÂN BỔ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1304 /QĐ-UBND ngày 31 /12/2025 của UBND phường)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn năm 2026	Ghi chú
I	**VỐN ĐẦU TƯ CÔNG**	**63.873,708**	
1	Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố	41.993,708	
2	Nguồn vốn ngân sách phường được điều tiết từ số thu tiền sử dụng đất	21.880,000	
II	**PHƯƠNG ÁN PHÂN BỔ VỐN**	**63.873,708**	
1	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư các dự án	1.810,000	
2	Bố trí vốn cho các Dự án đang chuẩn bị đầu tư và dự án khác phát sinh trong năm sau khi đủ điều kiện giải ngân	62.063,708	

PHỤ LỤC II: DANH MỤC DỰ ÁN DỰ KIẾN ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 31 /12 /2025 của Ủy ban nhân dân phường)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên công trình/ dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến
	Tổng cộng	**90.819**
1	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Thị trấn (cũ)	14.669
2	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Tân Tiến (cũ)	30.546
3	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Đặng Cương (cũ)	10.247
4	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Quốc Tuấn (cũ)	10.076
5	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Lê Lợi (cũ)	8.976
6	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Nam Sơn (cũ)	8.515
7	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Bắc Sơn (cũ)	7.790

Phụ lục III
BỐ TRÍ VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 31 /12/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên công trình/dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Vốn đầu tư công chuẩn bị đầu tư
1	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Thị trấn (cũ)	14.669	402
2	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Tân Tiến (cũ)	30.546	265
3	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Đặng Cương (cũ)	10.247	255
4	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Quốc Tuấn (cũ)	10.076	250
5	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Lê Lợi (cũ)	8.976	205
6	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Nam Sơn (cũ)	8.515	218
7	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Bắc Sơn (cũ)	7.790	215
	Tổng cộng	**90.819**	**1.810**